

Số: 25/KH-UBND

Kỳ Tân, ngày 29 tháng 02 năm 2024

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2024

Căn cứ Kế hoạch số 339/KH-UBND ngày 28/02/2024 Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2024 của UBND huyện; Ủy ban nhân dân xã Kỳ Tân ban hành Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2024 với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Xác định, tập trung thực hiện nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2024 bằng các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể nhằm tổ chức, triển khai thực hiện công tác tư pháp đạt kết quả cao nhất theo chỉ đạo của UBND huyện và các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Tiếp tục tạo chuyển biến rõ rệt về chất lượng, hiệu quả công tác tổ chức và hoạt động của ngành Tư pháp. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của công chức Tư pháp - Hộ tịch trong công tác tham mưu, trên các lĩnh vực công tác tư pháp; tăng cường mối quan hệ phối hợp giữa các ban, ngành đoàn thể trong triển khai công tác tư pháp.

3. Việc triển khai Kế hoạch phải đảm bảo kịp thời, chất lượng, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế; phù hợp với các điều kiện, nguồn lực được giao. Các giải pháp áp dụng phải đồng bộ, hiệu quả nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về tư pháp trên địa bàn toàn xã.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Công tác kiểm tra, tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; quản lý xử lý vi phạm hành chính; theo dõi thi hành pháp luật; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, người dân trên địa bàn xã

- Tập trung tham mưu các nhiệm vụ thuộc công tác thể chế nhằm triển khai hiệu quả Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới, Kế hoạch số 11/KH-TW ngày 28/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương, Chương trình hành động số 17-CTr/HU ngày 22/5/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về thực hiện Nghị quyết số 27- NQ/TW. Triển khai Đề án hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Tiếp tục thi hành có hiệu quả Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật; Chỉ thị số 43/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật. Thực hiện tốt các giải pháp để cải thiện chất lượng các quy định của pháp luật thuộc Bộ chỉ số Đổi mới sáng tạo (GII) theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm soát chặt chẽ tình hình xây dựng, ban hành văn bản được giao quy định chi tiết, từ đó đề xuất các giải pháp để hạn chế cơ bản và tiến tới chấm dứt tình trạng chậm ban hành văn bản được giao quy định chi tiết.

- Nâng cao hơn nữa chất lượng và hiệu quả công tác tham mưu dự thảo văn bản quy phạm pháp luật được giao; kiểm soát chặt quy trình; theo dõi sát kết quả tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của cơ quan cấp trên.

- Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý văn bản trái pháp luật; chú trọng xử lý, rà soát văn bản quy phạm pháp luật còn mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập nhằm góp phần hoàn thiện hệ thống pháp luật, nâng cao hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo yêu cầu của Đề án 06.

- Thực hiện đúng quy định, có chất lượng công tác hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019 - 2023 và công bố kết quả hệ thống hóa, bảo đảm tính công khai, minh bạch, dễ tiếp cận của hệ thống pháp luật.

- Thực hiện cập nhật đầy đủ, kịp thời, chính xác văn bản quy phạm pháp luật thuộc trách nhiệm, thẩm quyền của huyện trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật theo quy định.

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm, hiệu quả Luật Xử lý vi phạm hành chính, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành; triển khai Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính sau khi được Chính phủ ban hành. Tăng cường kiểm tra liên ngành tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn xã.

- Tăng cường công tác theo dõi thi hành pháp luật; tổ chức triển khai kịp thời, có hiệu quả văn bản quy phạm pháp luật; thường xuyên rà soát, đánh giá, tổng kết tình hình tổ chức thi hành pháp luật nhằm kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc, cản trở hoạt động đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp cũng như đời sống của Nhân dân, các vấn đề mới phát sinh cần điều chỉnh để kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi để phù hợp với tình hình thực tiễn. Thực hiện hiệu quả Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2024. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả, thực chất các giải pháp nâng cao điểm số, thứ hạng Chỉ số chỉ phí tuân thủ pháp luật (Chỉ số B1).

(nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục I kèm theo Kế hoạch)

2. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật; bồi thường Nhà nước

- Tiếp tục tổ chức nghiêm, hiệu quả Kết luận số 80-KL/TW; Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW, nhất là triển khai hiệu quả các Đề án lớn về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật được Thủ tướng Chính phủ ban hành để tạo ra sự đổi mới căn bản về công tác PBGDPL theo yêu cầu của Kết luận số 80-KL/TW và Nghị quyết số 27-NQ/TW; thực hiện đầy đủ, phát huy hiệu quả vai trò của các tuyên truyền viên pháp luật trên địa bàn xã; tăng cường, nâng

cao hiệu quả công tác phối hợp, quản lý nhà nước về PBGDPL, trọng tâm là tham mưu, hướng dẫn, giải quyết, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc; tổ chức sơ kết, tổng kết, xây dựng, nhân rộng các cách thức, mô hình PBGDPL có hiệu quả; tổ chức thực hiện các chương trình phối hợp đảm bảo thực hiện có hiệu quả, thiết thực. Tổng kết đánh giá kết quả 05 năm triển khai Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật.

- Đổi mới nội dung, hình thức PBGDPL một cách toàn diện, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với nhu cầu xã hội và từng nhóm đối tượng, địa bàn, lĩnh vực, chú trọng đối tượng đặc thù; tập trung phổ biến các văn bản mới của Đảng, Nhà nước, bám sát các vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội, các vấn đề nổi cộm; đẩy mạnh công tác truyền thông chính sách trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật để tạo đồng thuận xã hội, coi đây là giải pháp quan trọng để gắn kết chặt chẽ công tác xây dựng pháp luật với công tác tổ chức thi hành pháp luật. Nâng cao hiệu quả giáo dục pháp luật trong nhà trường; tăng cường công tác chuyển đổi số trong PBGDPL.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; tập trung củng cố, kiện toàn mạng lưới tổ hòa giải và đội ngũ hòa giải viên trên địa bàn xã; nâng cao chất lượng công tác hòa giải ở cơ sở nhằm giải quyết hiệu quả các mâu thuẫn, tranh chấp trong nội bộ Nhân dân, tạo sự đoàn kết trong cộng đồng dân cư; tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn triển khai, xây dựng nhân rộng mô hình hòa giải điển hình; phát huy, huy động đội ngũ luật sư, luật gia, thẩm phán, người hiểu biết pháp luật tham gia công tác hòa giải ở cơ sở.

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trong xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh, Quyết định số 1723/QĐ-BTP ngày 15/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Hướng dẫn tiêu chí huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới, tiêu chí tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025 và tiêu chí quận, thị xã, thành phố đạt chuẩn tiếp cận pháp luật thuộc tiêu chí quận, thị xã, thành phố thuộc cấp tỉnh đạt chuẩn đô thị văn minh và các văn bản có liên quan...; tăng cường kiểm tra, đánh giá sự hài lòng của người dân về hiệu quả xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, tổ chức sơ kết, nghiên cứu đề xuất hoàn thiện thể chế, chính sách và các giải pháp nâng cao công tác đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, đưa công tác này đi vào thực chất, đảm bảo quyền và lợi ích của người dân, góp phần xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; sơ kết 02 năm thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 09/2021/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

- Tiếp tục thi hành hiệu quả Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành; Quyết định số 2422/QĐ-UBND ngày 22/9/2023 của UBND tỉnh về ban hành Quy chế phối hợp thực hiện công tác bồi thường Nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

(nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục II kèm theo Kế hoạch)

3. Công tác hộ tịch, chứng thực, nuôi con nuôi

- Tiếp tục chú trọng thực hiện, bám sát các quy định trong văn bản quy phạm pháp luật và nhiệm vụ được giao trong lĩnh vực hộ tịch, chứng thực và Đề án số 06 của Thủ tướng Chính phủ. Tiếp tục thực hiện và phối hợp với các ban, ngành đoàn thể liên quan thực hiện hiệu quả 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử.

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Luật Nuôi con nuôi, các văn bản hướng dẫn thi hành và các văn bản chỉ đạo của cấp trên. Tăng cường quản lý Nhà nước trong lĩnh vực nuôi con nuôi, phối hợp liên ngành trong giải quyết việc nuôi con nuôi.

4. Công tác trợ giúp pháp lý

Tiếp tục tổ chức thi hành hiệu quả Luật Trợ giúp pháp lý và các văn bản hướng dẫn thi hành. Đẩy mạnh việc thực hiện Đề án đổi mới công tác trợ giúp pháp lý giai đoạn 2015 - 2025; triển khai hiệu quả 03 Chương trình mục tiêu quốc gia gồm: Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc và miền núi giai đoạn 2021 - 2025; Xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025. Tập trung vào thực hiện vụ việc trợ giúp pháp lý, đặc biệt là vụ việc tham gia tố tụng. Tăng cường và nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về trợ giúp pháp lý.

(nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục III kèm theo Kế hoạch)

5. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng trong ngành Tư pháp

- Tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tăng cường kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu về chấp hành quy định thực thi công vụ, công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng. Thực hiện đúng quy định về kê khai, công khai tài sản, thu nhập theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng.

- Tiếp tục triển khai Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

6. Công tác xây dựng ngành; cải cách hành chính và thi đua - khen thưởng

- Tiếp tục học tập, rèn luyện để có đủ phẩm chất, năng lực phục vụ Nhân dân và sự phát triển của huyện. Thực hiện tinh giản biên chế theo tinh thần Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị và các Nghị định của Chính phủ.

- Tiếp tục học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực thực hiện nhiệm vụ và đạo đức công vụ đối với công chức Tư pháp – Hộ tịch, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quyết định số 682/QĐ-BTP ngày 07/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của ngành Tư pháp giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 983/QĐ-BTP ngày 10/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành Kế hoạch “Chuyển đổi số ngành Tư pháp giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030”; tăng tỷ lệ hồ sơ dịch vụ công trực

tuyên phát sinh trong lĩnh vực Tư pháp và tỷ lệ số hóa hồ sơ.

- Tổ chức thực hiện, thiết thực phong trào thi đua do Sở Tư pháp, Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện, Phòng Tư pháp phát động, thúc đẩy sự lan tỏa các phong trào thi đua; học hỏi.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở các nội dung của Kế hoạch này, công chức Tư pháp – hộ tịch xã tham mưu thực hiện Kế hoạch; định kỳ hàng tháng, 6 tháng, năm và đột xuất, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã và cơ quan có thẩm quyền theo quy định. Kịp thời tham mưu đề xuất những nhiệm vụ cần được ưu tiên tập trung chỉ đạo giải quyết dứt điểm trong từng thời gian cụ thể.

2. Đề nghị UBMTTQ xã các ban, ngành, đoàn thể cấp xã có liên quan phối hợp thực hiện theo kế hoạch này, đặc biệt là công tác TTPBPL và hòa giải ở cơ sở.

Trên đây là kế hoạch công tác Tư pháp năm 2024 của UBND xã Kỳ Tân./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng Tư pháp;
- TT Đảng ủy, HĐND, UBMTTQ xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các ban, ngành đoàn thể có liên quan;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thế Quỳnh

PHỤ LỤC I

Công tác xây dựng, kiểm tra, tự kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật; quản lý xử lý vi phạm hành chính; theo dõi thi hành pháp luật; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp năm 2024
(kèm theo Kế hoạch số:24/UBND-KH ngày 29/02/2024 của UBND xã)

| STT | Nội dung thực hiện | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Thời gian thực hiện | Ghi chú |
|-----------|--|--|---------------------------------------|---|---------|
| I | CÔNG TÁC XÂY DỰNG VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT (QPPL) | | | | |
| 1 | Tiếp tục triển khai thi hành hiệu quả Luật Ban hành văn bản QPPL, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản QPPL; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP của Chính phủ ngày 31/12/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP; Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật | Công chức Tư pháp | Các phòng, ban, ngành đoàn thể cấp xã | Trong năm 2024 | |
| 2 | Tổ chức thẩm định, góp ý kịp thời, có chất lượng các dự thảo văn bản QPPL | UBND xã | Các phòng, ban, ngành đoàn thể cấp xã | Trong năm 2024 | |
| 3 | Tiếp tục cập nhật kịp thời, đầy đủ các văn bản QPPL của xã trên Cổng thông tin điện tử xã và các trang thông tin điện tử khác để tạo điều kiện thuận lợi cho việc tiếp cận, phổ biến, áp dụng pháp luật của các cơ quan, tổ chức, cá nhân và công tác quản lý hệ thống pháp luật của cơ quan Nhà nước | Công chức Văn hóa - Thông tin (Cổng thông tin điện tử) | UBND xã | Ngay sau khi văn bản được ban hành | |
| 4 | Tham mưu công tác xây dựng văn bản QPPL khi được Luật giao trong năm | UBND xã | Các ban, ngành đoàn thể cấp xã | Trong năm 2024 | |
| II | CÔNG TÁC TỰ KIỂM TRA, KIỂM TRA, RÀ SOÁT VĂN BẢN QPPL | | | | |
| 1 | Tự kiểm tra thường xuyên văn bản do UBND xã ban hành trong năm | UBND xã | Công chức Tư pháp | Trong năm 2024 | |
| 2 | Tự kiểm tra văn bản QPPL do cấp xã ban hành trong năm | UBND xã | Công chức Tư pháp | Thực hiện kiểm tra ngay sau khi nhận được văn bản | |

| STT | Nội dung thực hiện | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Thời gian thực hiện | Ghi chú |
|------------|--|----------------|--------------------------------|---|---------|
| 3 | Thực hiện rà soát văn bản QPPL do HĐND, UBND xã ban hành ngay sau khi có căn cứ để rà soát hoặc khi có yêu cầu của cấp trên | UBND xã | Công chức Tư pháp | Trong năm 2024 hoặc khi có yêu cầu của cơ quan cấp trên | |
| III | CÔNG TÁC HỆ THỐNG HÓA VĂN BẢN QPPL CỦA HĐND, UBND CÁC CẤP KỲ 2019 - 2023 | | | | |
| 1 | Thực hiện rà soát văn bản để hệ thống hóa | UBND xã | Các ban, ngành đoàn thể cấp xã | Trước ngày 10/01/2024 | |
| 2 | Báo cáo kết quả hệ thống hóa văn bản QPPL kỳ 2019-2023 | UBND xã | Các ban, ngành đoàn thể cấp xã | Trước ngày 05/3/2024 | |
| IV | CÔNG TÁC QUẢN LÝ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH | | | | |
| 1 | Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả Luật Xử lý vi phạm hành chính, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành; rà soát, theo dõi tình hình áp dụng các văn bản QPPL về xử lý vi phạm hành chính thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý; kịp thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các quy định không khả thi, không phù hợp với thực tiễn hoặc chồng chéo, mâu thuẫn | UBND xã | Các ban, ngành đoàn thể cấp xã | Trong năm 2024 | |
| 2 | Tổng hợp kiến nghị, phản ánh của Các ban, ngành đoàn thể cấp xã về những vướng mắc trong quá trình thực thi pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại địa phương; kiến nghị cấp trên xem xét, hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung để nâng cao hiệu quả công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính | UBND xã | Các ban, ngành đoàn thể cấp xã | Trong năm 2024 | |
| 3 | Thu thập, xử lý thông tin về tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính: tiếp nhận, thu thập, phân loại phản ánh, kiến nghị của cá nhân, cơ quan, tổ chức và thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng về tình hình thi hành pháp luật; xem xét, nghiên cứu, kiểm tra các phản ánh, kiến nghị; xử lý hoặc kiến nghị xử lý thông tin được phản ánh | UBND xã | Các ban, ngành đoàn thể cấp xã | Trong năm 2024 | |

| STT | Nội dung thực hiện | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Thời gian thực hiện | Ghi chú |
|-----------|--|--------------------------------|-----------------------------------|---|---------|
| 4 | Thực hiện chế độ báo cáo về công tác xử lý vi phạm hành chính | Công chức Tư pháp – Hộ tịch | Các ban, ngành đoàn thể cấp xã | Theo định kỳ và đột xuất khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền | |
| V | CÔNG TÁC THEO DÕI THI HÀNH PHÁP LUẬT | | | | |
| 1 | Tăng cường công tác theo dõi thi hành pháp luật, gắn với công tác kiểm tra văn bản QPPL và kiểm soát thủ tục hành chính; tập trung vào các lĩnh vực thu hút nhiều sự quan tâm của dư luận, lĩnh vực được xác định là trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 | UBND xã | Các ban, ngành đoàn thể cấp xã | Trong năm 2024 | |
| 2 | Ban hành Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật trong các lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2024 | Công chức Tư pháp – Hộ tịch | Các ban, ngành đoàn thể cấp xã | Sau khi có Kế hoạch của tỉnh | |
| 3 | Thu thập, xử lý thông tin về tình hình thi hành pháp luật: tiếp nhận, thu thập, phân loại phản ánh, kiến nghị của cá nhân, cơ quan, tổ chức và thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng về tình hình thi hành pháp luật; xem xét, nghiên cứu, kiểm tra các phản ánh, kiến nghị; xử lý hoặc kiến nghị xử lý thông tin được phản ánh | UBND xã | Các ban, ngành đoàn thể cấp xã | Trong năm 2024 | |
| 4 | Thực hiện chế độ báo cáo về công tác theo dõi thi hành pháp luật | Công chức Tư pháp – Hộ tịch | Các ban, ngành đoàn thể cấp xã | Theo định kỳ và đột xuất khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền | |
| VI | CÔNG TÁC HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO DOANH NGHIỆP, NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN XÃ | | | | |
| 1 | Phối hợp với Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước của tỉnh để tổ chức các buổi truyền thông về trợ giúp pháp lý cho các doanh nghiệp và người dân trên địa bàn xã | UBND xã | Các ban, ngành đoàn thể cấp xã | Trong năm 2024 | |

PHỤ LỤC II

**Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hoà giải ở cơ sở;
chuẩn tiếp cận pháp luật; pháp chế và bồi thường nhà nước năm 2024**
(kèm theo Kế hoạch số: 25/UBND-KH ngày 29/02/2024 của UBND xã)

| ST T | Nội dung thực hiện | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Thời gian thực hiện | Ghi chú |
|----------|--|-----------------------------|---|---|---------|
| I | CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT | | | | |
| 1 | Ban hành Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2024 | Công chức Tư pháp – Hộ tịch | Các ban, ngành đoàn thể cấp xã | Tháng 3/2024 | |
| 2 | Tham mưu rà soát, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật cấp xã. | UBND xã | Các ban, ngành đoàn thể cấp xã | Tháng 9, tháng 10/2024 | |
| 3 | Tổ chức tham gia, phát động tham gia các cuộc thi tìm hiểu pháp luật và tham gia các cuộc thi tìm hiểu pháp luật do Huyện, Tỉnh, Trung ương tổ chức (nếu có) | UBND xã | Các ban, ngành đoàn thể cấp xã | Thực hiện theo Văn bản của Trung ương, của tỉnh, của huyện | |
| 4 | Chú trọng công tác PBGDPL trong nhà trường, trong doanh nghiệp. Đẩy mạnh phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng đặc thù, trọng tâm là người lao động trong doanh nghiệp; nạn nhân bạo lực gia đình, người khuyết tật; người đang bị chấp hành hình phạt tù, người đang bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc phù hợp với lĩnh vực quản lý của ngành, địa phương | UBND xã | Các ban, ngành đoàn thể cấp xã, các trường học trên địa bàn | Trong năm 2024 | |
| 5 | Tham mưu ban hành Kế hoạch hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam | UBND xã | Công chức Tư pháp – Hộ tịch | Ban hành Kế hoạch trong tháng 9, thực hiện đến hết năm 2024 | |

| ST T | Nội dung thực hiện | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Thời gian thực hiện | Ghi chú |
|--|--|-----------------------------|--------------------------------|--|---------|
| 6 | Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan, tổ chức, địa phương trên địa bàn xã | UBND xã | Các ban, ngành đoàn thể cấp xã | Theo hướng dẫn của Trung ương và của tỉnh | |
| II CÔNG TÁC HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ | | | | | |
| 1 | Tiếp tục chỉ đạo việc rà soát, củng cố các Tổ hòa giải đáp ứng yêu cầu thực tiễn tại địa phương | Công chức Tư pháp – Hộ tịch | UBND xã | Tháng 4, tháng 5/ 2024 | |
| 2 | Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn việc thực hiện Luật hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành | UBND xã | Công chức Tư pháp – Hộ tịch | Tháng 10, tháng 11/2024 | |
| 4 | Báo cáo về công tác hòa giải ở cơ sở theo quy định | Công chức Tư pháp – Hộ tịch | Các ban, ngành đoàn thể cấp xã | Theo Văn bản của Bộ Tư pháp và UBND tỉnh, UBND huyện | |
| III CÔNG TÁC CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT | | | | | |
| 1 | Thực hiện có hiệu quả Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; Quyết định số 1723/QĐ-BTP ngày 15/8/2022 của Bộ Tư pháp ban hành Hướng dẫn tiêu chí huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới, tiêu chí tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025 và tiêu chí quận, thị xã, thành phố đạt chuẩn tiếp cận pháp luật thuộc tiêu chí quận, thị xã, thành phố thuộc cấp tỉnh đạt chuẩn đô thị văn minh và các văn bản có liên quan | UBND xã | Các ban, ngành đoàn thể cấp xã | Trong năm 2024 | |
| 2 | Thực hiện việc xây dựng, đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. | UBND xã | Các ban, ngành đoàn thể cấp xã | Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn trong tháng 3/2024 | |

| ST T | Nội dung thực hiện | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Thời gian thực hiện | Ghi chú |
|-----------|--|----------------|--------------------------------|--|------------|
| 3 | Xây dựng các Báo cáo thực hiện công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; kết quả thực hiện công tác chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với xây dựng nông thôn mới | UBND xã | Các ban, ngành đoàn thể cấp xã | Theo Văn bản của Trung ương, của tỉnh, của huyện | |
| IV | CÔNG TÁC BỒI THƯỜNG NHÀ NƯỚC | | | | |
| 1 | Tuyên truyền các loại tài liệu pháp luật do huyện phát hành phục vụ cho đội ngũ tham mưu công tác bồi thường Nhà nước bằng các hình thức phù hợp | UBND xã | Các ban, ngành đoàn thể cấp xã | Trong năm 2024 | |
| 2 | Tăng cường phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện tốt nhiệm vụ tham mưu quản lý Nhà nước về công tác bồi thường nhà nước | UBND xã | Các ban, ngành đoàn thể cấp xã | Trong năm 2024 | |
| 3 | Xây dựng các Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện công tác bồi thường Nhà nước và các Văn bản có liên quan theo quy định | UBND xã | Các ban, ngành đoàn thể cấp xã | Theo Văn bản của Trung ương, của Tỉnh | |

PHỤ LỤC III
Công tác trợ giúp pháp lý năm 2024
(kèm theo Kế hoạch số:25/UBND-KH ngày 29/02/2024 của UBND xã)

| STT | Nội dung thực hiện | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Thời gian thực hiện | Ghi chú |
|------------|--|-----------------------|--------------------------------|---|----------------|
| 1 | Thực hiện rà soát, thống kê người thuộc diện được trợ giúp pháp lý (TGPL) theo quy định của Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017 trên địa bàn xã | UBND xã | Các ban, ngành đoàn thể cấp xã | Tháng 3/2024 | |
| 2 | Thực hiện giới thiệu người thuộc diện được trợ giúp pháp lý là người bị buộc tội, bị hại, đương sự trong các vụ việc tham gia tố tụng cư trú trên địa bàn thì giới thiệu về Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh | UBND xã | Các ban, ngành đoàn thể cấp xã | Tháng 3/2024 | |
| 3 | Phối hợp tổ chức các đợt truyền thông về trợ giúp pháp lý và tư vấn pháp luật tại cơ sở, chú trọng tư vấn các lĩnh vực pháp luật về đất đai, dân sự, hôn nhân và gia đình, chính sách người có công với cách mạng, chính sách xóa đói, giảm nghèo, an sinh xã hội, khiếu nại, tố cáo, hòa giải cơ sở,... | UBND xã | Các ban, ngành đoàn thể cấp xã | Đợt 1: từ tháng 3/2024 đến tháng 6/2024 Đợt 2: từ tháng 7/2024 đến tháng 10/2024 | |